

Số: 05/2020/QĐST-DS

Thủ Dầu Một, ngày 14 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Phạm Ngọc Trung

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Kim Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên họp: Bà Lưu Kim Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 664/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 01/2020/QĐST-DS ngày 31 tháng 01 năm 2020, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu:* Ông Trần Thanh P, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1948.

Địa chỉ: Tổ 3, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. (vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu ông Trần Thanh P trình bày:

Bà Nguyễn Thị R là mẹ ruột của ông Trần Thanh P. Khoảng năm 1999, bà R bị rối loạn tâm thần. Đến năm 2018, bà R bị tai biến mạch máu não dẫn đến bị liệt nửa người bên phải, không đi lại được, phải nằm một chỗ, ăn uống và vệ sinh cá nhân phải có người giúp, tiêu tiểu không tự chủ, không có khả năng nhận thức xung quanh, không nói được. Bà R hoàn toàn không nhận ra người thân trong gia đình.

Do bà R không có khả năng nhận thức, do đó, ông P đề nghị Tòa án tuyên bố bà R là người mất năng lực hành vi dân sự để thực hiện các giao dịch dân sự

có liên quan đến tài sản của bà R.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 369, 377 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của ông Trần Thanh P về việc yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị R là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một nhận định:

[1] Về tố tụng: Ông Trần Thanh P yêu cầu tuyên bố bà Nguyễn Thị R là người mất năng lực hành vi dân sự. Ông Trần Thanh P và bà Nguyễn Thị R cùng có nơi cư trú tại phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và điểm a khoản 2 Điều 40 Bộ luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu ông Trần Thanh P vắng mặt và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt, bà Nguyễn Thị R vắng mặt. Căn cứ Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị R bị rối loạn tâm thần, tai biến mạch máu não dẫn đến bị liệt nửa người bên phải, không đi lại được, phải nằm một chỗ, ăn uống và vệ sinh cá nhân phải có người giúp, tiêu tiểu không tự chủ, không có khả năng nhận thức xung quanh, không nói được nên việc ông Trần Thanh P yêu cầu tuyên bố bà R là người mất năng lực hành vi dân sự là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 376 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Xét thấy, tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 48/KL-VPYTW ngày 17/01/2020 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với bà Nguyễn Thị R xác định: “Về y học: *Đương sự bị bệnh mất trí trong bệnh mạch máu (F01-ICD.10); về năng lực nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi*”. Do đó, căn cứ quy định tại Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015, yêu cầu của ông Trần Thanh P là có căn cứ chấp nhận.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là phù hợp.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Trần Thanh P phải chịu số tiền 300.000 đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27, Điểm a Khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 và điểm a khoản 2 Điều 40, Điều 149, Điều 361, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 22, Điều 53 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Căn cứ Khoản 1 Điều 36 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của ông Trần Thanh P về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự.

Tuyên bố bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1948, địa chỉ: Tổ 3, khu phố C, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Trần Thanh P phải nộp số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0041072 ngày 21/11/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS Tp. Thủ Dầu Một;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Phạm Ngọc Trung